

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trong tình hình mới**

---

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, Tổng cục Thống kê báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” từ năm 2017 đến nay; trên cơ sở đó đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trong tình hình mới, cụ thể như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW**

##### **1. Thực trạng của Tổng cục Thống kê trước khi thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW**

Trước khi Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW, Tổng cục Thống kê thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24/8/2010 và Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg.

*Về chức năng, nhiệm vụ:* Tổng cục Thống kê thực hiện 03 chức năng và 21 nhiệm vụ: tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về thống kê; tổ chức các hoạt động thống kê và cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

*Về cơ cấu tổ chức:* Tổng cục Thống kê quản lý ngành dọc theo đơn vị hành chính từ Trung ương đến cấp huyện, bao gồm: Cơ quan Tổng cục Thống kê ở Trung ương có 15 đơn vị hành chính và 09 đơn vị sự nghiệp; 63 Cục Thống kê cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Thống kê thực hiện cơ cấu tổ chức theo 3 mô hình: 06 phòng, 07 phòng, 08 phòng (tổng số 425 phòng); 705 Chi cục Thống kê cấp huyện trực thuộc Cục Thống kê cấp tỉnh.

Năm 2015, Luật Thống kê được Quốc hội ban hành ngày 23/11/2015 tiếp tục tạo hành lang pháp lý để nâng cao chất lượng công tác thống kê, đáp ứng yêu cầu thông tin thống kê phục vụ việc xây dựng, điều hành và giám sát thực hiện chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành và địa phương. Năm 2017, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW với chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng và hoạt động của các đơn vị.

Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức sau gần 10 năm thực hiện Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg, đồng thời thực hiện chủ trương của Nghị quyết số 18-NQ/TW, yêu cầu đặt ra cần phải thay thế của Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg và Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg nhằm củng cố vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đổi mới, kiện toàn mô hình tổ chức của Tổng cục Thống kê, đáp ứng yêu cầu của Luật Thống kê năm 2015, phù hợp với tình hình thực tế.

Theo đó, ngày 18/3/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

## **2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW**

Hơn 07 năm qua, Tổng cục Thống kê đã nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW. Cụ thể, Tổng cục Thống kê sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2.1. Về chức năng, nhiệm vụ**

Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thực hiện 04 chức năng và 21 nhiệm vụ, cụ thể: tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về thống kê; điều phối hoạt động thống kê; tổ chức các hoạt động thống kê và cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

So với Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg, Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg bổ sung chức năng “*điều phối hoạt động thống kê*” và tiếp tục thực hiện 21 nhiệm vụ được giao.

Để triển khai thực hiện Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu của các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê.

### **2.2. Về cơ cấu tổ chức**

Tổng cục Thống kê đã sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị như sau:

Giảm 04 đơn vị sự nghiệp tương đương cấp Vụ xuống cấp Phòng; giảm 250 đơn vị cấp Phòng (gồm 110 Phòng tại cơ quan Cục Thống kê và 140 Chi cục Thống kê cấp huyện); tương đương giảm khoảng 500 lãnh đạo cấp Vụ và cấp Phòng (gồm 08 lãnh đạo cấp Vụ, 220 lãnh đạo cấp Phòng thuộc 63 Cục Thống kê, 280 lãnh đạo Chi cục Thống kê cấp huyện).

Sau khi sắp xếp, bộ máy tổ chức và biên chế công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục Thống kê hiện nay như sau:

### **a) Cơ quan thống kê ở trung ương**

- 15 đơn vị hành chính thực hiện quản lý nhà nước, gồm: Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê; Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê; Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia; Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng; Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản; Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ; Vụ Thống kê Giá; Vụ Thống kê Dân số và Lao động; Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường; Vụ Thống kê Nước ngoài và Hợp tác quốc tế; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Kế hoạch tài chính; Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê; Văn phòng Tổng cục (06 phòng); Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (04 phòng và 04 trung tâm).

- 05 đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Thống kê gồm: Viện Khoa học Thống kê; Tạp chí Con số và Sự kiện; Trường Cao đẳng Thống kê; Trường Cao đẳng Thống kê II; Nhà Xuất bản Thống kê.

### **b) Cơ quan thống kê ở địa phương**

- 63 Cục Thống kê tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thống nhất mô hình tổ chức 05 phòng, gồm: Phòng Thống kê Tổng hợp, Phòng Thống kê Kinh tế, Phòng Thống kê Xã hội, Phòng Thu thập thông tin thống kê và Phòng Tổ chức - Hành chính.

- 565 Chi cục Thống kê cấp huyện gồm: 434 Chi cục Thống kê cấp huyện, 131 Chi cục Thống kê khu vực.

### **2.3. Biên chế công chức, viên chức và người lao động**

Bên cạnh việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, từ năm 2015, Tổng cục Thống kê cũng đã thực hiện nghiêm việc tinh giảm biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể: giảm 674 chỉ tiêu biên chế công chức giai đoạn 2015-2024 (giảm 11,23% so với năm 2015); giảm 61 chỉ tiêu viên chức (giảm 16,58% so với năm 2015).

Năm 2024, các đơn vị hành chính thuộc Tổng cục Thống kê được giao 5.324 biên chế công chức và 596 lao động hợp đồng, trong đó: 320 biên chế công chức tại cơ quan Tổng cục Thống kê, 5.004 biên chế công chức tại Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục TTDL và thuộc đơn vị sự nghiệp Tổng cục Thống kê, năm 2024 được giao 317 chỉ tiêu số lượng người làm việc và 40 lao động hợp đồng, trong đó: 307 chỉ tiêu số lượng người làm việc trả lương từ nguồn ngân sách nhà nước, 10 chỉ tiêu số lượng người làm việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

**SỐ LƯỢNG TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP  
THUỘC TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

| STT        | Đơn vị                                                 | Số lượng tổ chức              |                                |                       | Số lượng biên chế được giao   |                                |                       |
|------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|-----------------------|-------------------------------|--------------------------------|-----------------------|
|            |                                                        | Tại thời<br>điểm<br>30/6/2017 | Tại thời<br>điểm<br>30/11/2024 | So<br>sánh<br>(3=2-1) | Tại thời<br>điểm<br>30/6/2017 | Tại thời<br>điểm<br>30/11/2024 | So<br>sánh<br>(6=5-4) |
| (A)        | (B)                                                    | (1)                           | (2)                            | (3)                   | (4)                           | (5)                            | (6)                   |
|            | <b>Tổng cục Thống kê</b>                               | <b>87</b>                     | <b>83</b>                      | <b>-4</b>             | <b>6.274</b>                  | <b>5.631</b>                   | <b>-643</b>           |
|            | <i><b>Trong đó: Đơn vị hành chính</b></i>              | <b>78</b>                     | <b>78</b>                      | <b>0</b>              | <b>5.906</b>                  | <b>5.324</b>                   | <b>-582</b>           |
| <b>I</b>   | <b>Cơ quan Tổng cục</b>                                | <b>15</b>                     | <b>15</b>                      | <b>0</b>              | <b>333</b>                    | <b>320</b>                     | <b>-13</b>            |
| 1          | Vụ thuộc Tổng cục                                      | 14                            | 13                             | -1                    | 300                           | 222                            | -78                   |
| 2          | Văn phòng Tổng cục                                     | 1                             | 1                              | 0                     | 33                            | 39                             | 6                     |
| 2.1        | <i>Phòng thuộc Văn phòng<br/>Tổng cục</i>              | 5                             | 6                              | 1                     | 29                            | 35                             | 6                     |
| 3          | Cục TTDL                                               | 0                             | 1                              | 1                     | 0                             | 59                             | 59                    |
| 3.1        | <i>Phòng thuộc Cục TTDL</i>                            | 0                             | 4                              | 4                     | 0                             | 55                             | 55                    |
| 3.2        | <i>ĐVSN thuộc Cục TTDL<br/>(tương đương cấp phòng)</i> | 0                             | 4                              | 4                     | 0                             | 110                            | 110                   |
| <b>II</b>  | <b>Cục Thống kê</b>                                    | <b>63</b>                     | <b>63</b>                      | <b>0</b>              | <b>5.573</b>                  | <b>5.004</b>                   | <b>-569</b>           |
| 1          | <i>Phòng thuộc Cục Thống<br/>kê</i>                    | 425                           | 315                            | -110                  | 1.814                         | 1.732                          | -82                   |
| 2          | <i>Chi cục Thống kê<br/>cấp huyện, khu vực</i>         | 705                           | 565                            | -140                  | 3.570                         | 3.083                          | -487                  |
| <b>III</b> | <b>Đơn vị sự nghiệp<br/>thuộc TCTK</b>                 | <b>9</b>                      | <b>5</b>                       | <b>-4</b>             | <b>368</b>                    | <b>197</b>                     | <b>-171</b>           |
| 1          | <i>Phòng và tương đương</i>                            | 51                            | 27                             | -24                   | 354                           | 186                            | -168                  |

### **3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW**

Với mục tiêu của việc tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị nhằm thống nhất quản lý các hoạt động thu thập thông tin thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê để nâng cao chất lượng thông tin thống kê nói riêng và các sản phẩm thống kê nói chung, đồng thời chuyên môn hóa hoạt động thống kê theo quy

định tại Luật Thống kê, do vậy, sau hơn 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Tổng cục Thống kê nhận thấy:

Việc sắp xếp giảm 05 đầu mỗi cấp vụ và tương đương, thành lập Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, thực hiện thống nhất mô hình 05 phòng tại 63 Cục Thống kê cấp tỉnh đã bước đầu đạt được mục tiêu thực hiện nhiệm vụ chính trị: (1) Bao quát được 04 chức năng của Tổng cục Thống kê; (2) Khắc phục được tình trạng trùng lắp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ tại các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục, các phòng thuộc cơ quan Cục Thống kê cấp tỉnh; (3) Đáp ứng được tính phù hợp, tính chính xác, tính kịp thời, khả năng tiếp cận, giải thích và tính chặt chẽ của thông tin thống kê, đồng thời thực hiện theo hướng chuyên môn hóa các khâu của quá trình sản xuất thông tin thống kê; (4) Đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

Bên cạnh những kết quả nêu trên, Tổng cục Thống kê cũng gặp không ít khó khăn khi thực hiện mô hình tổ chức Chi cục Thống kê khu vực, cụ thể như sau:

*- Khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị*

+ Khó khăn trong việc tổ chức triển khai nhiệm vụ trên địa bàn liên huyện khi cần phải xin ý kiến chỉ đạo của cả hai Ủy ban nhân dân cấp huyện còn chậm và thiếu đồng bộ, đặc biệt việc thành lập ban Chỉ đạo cấp huyện khi triển khai các cuộc Tổng điều tra (khi triển khai Tổng điều tra kinh tế năm 2021 đã gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện).

+ Khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp, phân tích thông tin thống kê, Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện và các thông tin phục vụ xây dựng kế hoạch, chiến lược, đề án phát triển kinh tế xã hội, nhiệm kỳ đại hội, các thông tin đột xuất khác gắn với địa bàn cấp huyện.

+ Khó khăn trong việc đi lại của công chức khi triển khai thu thập, giám sát các cuộc điều tra, tổng điều tra do đặc thù địa lý Việt Nam kéo dài từ Bắc vào Nam, địa hình không giống nhau (gồm các vùng miền núi, đồng bằng, trung du, biên giới, hải đảo...) nên việc phân bổ dân cư, số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh... tại các địa phương không đều.

*- Khó khăn về công tác cán bộ, đảng, đoàn thể*

+ Khó khăn trong việc thành lập Chi bộ thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị của Chi cục Thống kê khu vực do số lượng biên chế của Chi cục Thống kê quá ít, số lượng đảng viên của hầu hết các Chi cục không đủ để thành lập Chi bộ độc lập mà chủ yếu sinh hoạt ghép với các Chi bộ khác thuộc hai Huyện ủy.

+ Khó khăn trong công tác tổ chức cán bộ: bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp, điều chuyển vị trí công tác, xin ý kiến hiệp ý của cấp ủy đảng cùng cấp do công chức thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn hành chính cấp huyện vẫn công tác, sinh hoạt đảng tại trụ sở cũ.

+ Công tác công đoàn, đoàn thanh niên cũng khó khăn tương tự như công tác đảng.

- *Khó khăn về cơ sở vật chất, trụ sở làm việc*

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí trụ sở làm việc đối với Chi cục Thống kê khu vực nên hiện nay, chưa có kinh phí được cấp cho việc xây dựng Trụ sở Chi cục Thống kê khu vực bởi chi phí vận hành hoạt động của Chi cục Thống kê khu vực tăng về chi phí mặt bằng, xây dựng, bảo vệ, duy tu bảo dưỡng sửa chữa hàng năm;

+ Trụ sở làm việc hiện nay của Chi cục Thống kê chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng tối đa là 05 công chức. Do vậy, không thể bố trí toàn bộ công chức của Chi cục Thống kê khu vực (từ 07-09 công chức) làm việc tại trụ sở chính.

Trong khi Tổng cục Thống kê đang triển khai Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg, ngày 28/8/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang Bộ, theo đó, quy định số biên chế công chức để thành lập Vụ là 15 biên chế, Cục là 30 biên chế, phòng là 07 biên chế và Chi cục là 15 biên chế.

Xuất phát từ những khó khăn trong thực hiện mô hình tổ chức Chi cục Thống kê khu vực và yêu cầu thực tiễn thành lập Thanh tra Tổng cục Thống kê theo Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ<sup>37</sup>, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác thống kê nhà nước, Tổng cục Thống kê đã dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành với 02 nội dung: (i) Thành lập Thanh tra Tổng cục Thống kê; (ii) Đề xuất mỗi đơn vị hành chính cấp huyện có một tổ chức thống kê độc lập.

Tuy nhiên, căn cứ vào quy định của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, quy định của Đảng, Nhà nước hiện nay, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg không thực hiện được.

## **II. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức của Tổng cục Thống kê trong tình hình mới**

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Tổng cục Thống kê đã báo cáo Bộ trưởng để báo cáo Trung ương theo hướng:

<sup>37</sup>Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

## **1. Trình cấp có thẩm quyền quy định Hệ thống tổ chức thống kê thuộc Chính phủ và quản lý ngành dọc từ trung ương đến cấp huyện**

Qua 64 năm áp dụng mô hình quản lý ngành dọc đã khẳng định tính hiệu quả, ưu việt và phù hợp với thể chế chính trị ở nước ta và đang tiếp tục phát huy hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Bộ, ngành và địa phương. Đồng thời khẳng định được vị thế tương đồng với Cơ quan Thống kê các quốc gia trong khu vực và trên thế giới với vai trò ***là đại diện quốc gia trong hợp tác quốc tế về thống kê.***

## **2. Rà soát, sắp xếp các đơn vị thuộc Tổng cục Thống kê từ trung ương tới địa phương, đảm bảo tinh gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả**

Sau khi Trung ương quyết định về mô hình tổ chức, Tổng cục Thống kê sẽ xây dựng Đề án kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc trên nguyên tắc sắp xếp, thu gọn đầu mối những đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, đảm bảo một đơn vị thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm chính phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao. ***Dự kiến sau khi sắp xếp, tại cơ quan Tổng cục giảm tối thiểu 15%-20% đầu mối, giảm 25% đầu mối cấp phòng và tương đương trong toàn Ngành.***

Song song với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, Tổng cục Thống kê tiếp tục thực hiện lộ trình tinh giản biên chế công chức, viên chức và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ.

Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục Thống kê theo Kết luận số 09-KL/BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW trong thời gian tới là khối lượng công việc lớn, phức tạp liên quan đến tổ chức, công chức, viên chức, người lao động, Tổng cục Thống kê yêu cầu các đơn vị, công chức, viên chức, người lao động toàn Ngành thực hiện một số nội dung sau:

***Một là,*** Lãnh đạo, cấp ủy các đơn vị triển khai, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, thông tin tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của trung ương; phát huy vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cấp ủy đơn vị, nhất là người đứng đầu đơn vị, cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên, công chức, viên chức và người lao động về ý nghĩa, vai trò, hiệu quả của việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung, của Tổng cục Thống kê nói riêng gắn với tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác dân chủ cơ sở tại đơn vị, đảm bảo khách quan, công tâm, công bằng khi triển khai sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế.

Trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, các cấp ủy tổ chức đảng, đơn vị và trực tiếp là người đứng đầu, tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, bảo đảm các đơn vị sau sắp xếp hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả ngay, không để gián đoạn công việc, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của đơn vị.

**Hai là,** Tổ chức quán triệt đầy đủ, toàn diện, sâu sắc chủ trương chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành; Thực hiện định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong toàn Ngành đảm bảo theo đúng tinh thần chỉ đạo của Đảng, Chính phủ.

**Ba là,** Đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tổ chức đi đôi với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; giữ nghiêm kỷ cương, nguyên tắc và tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ, không để xảy ra tư tưởng lơ là, thiếu trách nhiệm trong công việc.

**Bốn là,** Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức đi đôi với tinh giản biên chế theo đúng chủ trương của Trung ương.

**Năm là,** Rà soát các văn bản pháp luật chuyên ngành cần sửa đổi, bổ sung, thay thế khi thực hiện phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê.

**Sáu là,** Rà soát, xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị mới sau khi sắp xếp. Khi sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ các đơn vị đảm bảo thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao cho một đơn vị chủ trì.

**Bảy là,** Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu cho Lãnh đạo Tổng cục, Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng cục về tiêu chuẩn, đối tượng tinh giản biên chế và triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng thực hiện sắp xếp đảm bảo đúng quy định của Đảng, Nhà nước.

**Tám là,** Trong thời gian rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, Tổng cục Thống kê tạm dừng việc thi tuyển, tiếp nhận công chức, viên chức; tạm dừng bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo cao hơn hoặc cho chủ trương kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý của các đơn vị thuộc diện dự kiến phải sắp xếp, sáp nhập. ***Trường hợp thực sự cần thiết, tập thể lãnh đạo, cấp ủy đơn vị phải rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng về cơ cấu, số lượng, nhân sự, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cụ thể để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.***